

**TOÀ ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN CON CUÔNG
TỈNH NGHỆ AN**

**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 10/2024/DS-ST
Ngày: 25 - 7 - 2024
V/v tranh chấp hợp đồng vay tài sản.

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN CON CUÔNG TỈNH NGHỆ AN

Thành phần hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Trần Văn Bảo.

Các hội thẩm nhân dân: Bà Võ Thị Hồng Long, bà La Thị Huyền.

Thư ký phiên tòa: Ông Ngân Mai Quỳnh - Thư ký Toà án nhân dân huyện Con Cuông, tỉnh Nghệ An.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Con Cuông, tỉnh Nghệ An tham gia phiên tòa: Bà Phạm Thị Xuân - Kiểm sát viên.

Ngày 25 tháng 7 năm 2024 tại trụ sở Toà án nhân dân huyện Con Cuông xét xử sơ thẩm công khai vụ án dân sự thụ lý số 07/2024/DS-ST, ngày 28 tháng 5 năm 2024 về việc: “*Tranh chấp hợp đồng vay tài sản*” theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 46/2024/QĐXXST-DS, ngày 11 tháng 7 năm 2024 giữa các đương sự:

1. Nguyên đơn: Bà Võ Thị Th, sinh năm 1959. Có mặt.

Địa chỉ: Thôn T N, xã B K, huyện Con Cuông, tỉnh Nghệ An.

2. Bị đơn: Bà Vi Thị L, sinh năm 1983. Có mặt.

Địa chỉ: Bản N, xã Y K, huyện Con Cuông, tỉnh Nghệ An.

3. Những người làm chứng:

3.1 Bà Ngô Thuý H, sinh năm 1955. Vắng mặt.

Địa chỉ: Khối 6, thị trấn C C, huyện Con Cuông, tỉnh Nghệ An.

3.2 Bà Lê Thị H, sinh năm 1962. Vắng mặt.

Địa chỉ: Thôn T H, xã B K, huyện Con Cuông, tỉnh Nghệ An.

3.3 Ông Đặng Việt H, sinh năm 1980. Vắng mặt.

Địa chỉ: Thôn T Th, xã C K, huyện Con Cuông, tỉnh Nghệ An.

NỘI DUNG VỤ ÁN

Theo đơn khởi kiện ngày 20/11/2023, bản tự khai, biên bản lấy lời khai, biên bản hòa giải và lời trình bày của bà Võ Thị Th tại phiên tòa thì vụ án có nội dung như sau:

Ngày 23/11/2023 tại hội trường Ban quản lý rừng phòng hộ huyện Con Cuông bà Võ Thị Th và Vi Thị L đã thoả thuận và thống nhất , bà Vi Thị L vay nợ bà Th 102.700.000đồng (Một trăm linh hai triệu bảy trăm nghìn đồng) dưới sự chứng kiến của đại diện Ban quản lý rừng phòng hộ huyện Con Cuông . Khi thống nhất cho vay các bên không tính lãi suất cho vay . Để tạo lòng tin bà Vi Thị L cam kết ngày 10/01/2024 sẽ trả cho bà Th số tiền nêu trên và mang 01 bìa đất mang tên Vi Thị L để làm tín chấp cho bà Th.

Nhưng do khó khăn về tài chính bà Vi Thị L đã chủ động tìm đến tại nhà riêng bà Th để trình bày những khó khăn về kinh tế của gia đình nên cần nhờ sự giúp đỡ bà Th và mượn bìa đất mang tên Vi Thị L để đi cầm cố cho bà Ngô Thuý H tại khối 6, thị trấn Con Cuông , huyện Con Cuông , tỉnh Nghệ An với số tiền là 16.000.000đồng (Mười sáu triệu đồng), mục đích cầm cố bà L lấy tiền trả nợ cho bà Th. Sau đó bà L chuộc lấy bìa đất mang tên Vi Thị L tại bà Ngô Thuý H để đi cầm cố cho anh Nguyễn Đình H trú tại thôn T D, xã B K, huyện Con Cuông , tỉnh Nghệ An , với số tiền 110.000.000đồng (Một trăm mười triệu đồng). Trong quá trình vay nợ bà Vi Thị L đã thanh toán trả nợ cho bà Võ Thị Th như sau: Lần thứ nhất : Trả nợ cho anh Nguyễn Đình H thay cho bà Th 5.000.000đồng; Lần thứ hai : Thanh toán trả tiền mặt cho bà Th 50.000.000đồng. Các khoản này bà Th thừa nhận bà L đã thanh toán cho bà Th với tổng số tiền là 55.000.000đồng. Bà L còn thiếu nợ tiền bà Th là 47.700.000đồng. Nhiều lần bà Th liên lạc, tìm cách gặp gỡ nhưng bà L hứa khất nợ lần này sang lần khác và cố tình không thanh toán số tiền còn lại nêu trên . Nay bà Th khởi kiện yêu cầu Tòa án giải quyết buộc bà L phải thanh toán số tiền đang còn nợ là 47.700.000đồng.

Trong bản tự khai, biên bản lấy lời khai, biên bản hòa giải và lời trình bày của bà Vi Thị L tại phiên tòa:

Bà L thừa nhận có nợ tiền bà Võ Thị Th với số tiền là 102.700.000đồng. Quá trình vay nợ được thoả thuận và làm việc tại Ban quản lý rừng phòng hộ huyện Con Cuông, khi vay không tính lãi suất và cam kết ngày 10/01/2024 sẽ trả cho bà Th số tiền nêu trên. Trong thời gian vay bà L đã thanh toán trả nợ cho bà Th đầy đủ như sau: Lần thứ nhất: Trả nợ cho anh Nguyễn Đình H thay cho bà Th số tiền 5.000.000đồng; Lần thứ hai : Trả trực tiếp 50.000.000đồng tiền mặt tại cửa hàng xe đạp điện Hùng

Hàng. Lần thứ ba : Ngày 20/11/2023 bà L chuộc bìa đất cho bà Th với số tiền: 16.000.000đồng. Lần Thứ tư : Bà Lê Thị Huệ đứng ra trả nợ thay cho bà L: 14.200.000đồng. Lần thứ năm: 5.000.000đồng. Lần thứ sáu: 11.500.000đồng. Lần thứ bảy: Trừ tiền bà Th nợ là 3.500.000đồng. Tổng số tiền đã trả cho bà Th là 105.200.000đồng. Tất cả những số tiền nêu trên bà Vi Thị L đã thanh toán trả đủ và không nợ nần gì với bà Th. Nay bà Th yêu cầu Toà án giải quyết buộc bà L thanh toán khoản tiền đang còn nợ. Bà L không nhất trí.

Tại biên bản lấy lời khai ngày 24/6/2024 người làm chứng bà Phan Thị H trình bày: Do hoàn cảnh của bà Vi Thị L gặp khó khăn nên bà Huệ đứng ra trả nợ thay bà L là đưa tiền mặt trả cho bà Th vào các như sau: Lần thứ nhất : 900.000đồng; Lần thứ hai: 300.000đồng; lần thứ ba: 3.000.000đồng; Lần thứ tư: 1.000.000đồng; Lần thứ năm: 5.000.000đồng; Lần thứ sáu: 4.000.000đồng. Tổng số tiền là 14.200.000đồng. Tuy nhiên, những đợt giao nhận tiền nêu trên bà Huệ không nhớ rõ chính xác thời gian đã giao nhận tiền cho bà Th. Bà Võ Thị Th thừa nhận có nhận tiền này từ bà H, nhưng trả trước thời gian bà Th và bà L chốt sổ tiền tại rừng phòng hộ.

Tại biên bản lấy lời khai ngày 25/6/2024 người làm chứng bà Ngô Thuý H trình bày:

Trước đó bà Võ Thị Th có vay nợ tiền hàng với bà H với số tiền 16.000.000đồng. Ngày 29/10/2023, tại nhà riêng bà H, bà Võ Thị Th có viết giấy cam kết với nội dung bà Th nợ bà Hường với số tiền 16.000.000đồng và thế chấp 01 bìa đất mang tên Vi Thị L (Thực tế bà L là người trực tiếp đưa cho bà Hường 01 bìa đất mang tên Vi Thị L). Cùng thời gian đó, bà Th và L đã thống nhất, bà L sẽ đứng ra trả hộ tiền cho bà Võ Thị Th số tiền 16.000.000đồng cho bà Ngô Thuý H. Nhưng đến thời điểm hiện tại cả bà Th và bà L đều chưa ai trả cho bà H số tiền trên.

Tại biên bản lấy lời khai ngày 25/6/2024 người làm chứng ông Đặng Việt H trình bày:

Do quen biết với bà L nên có giúp đỡ rút 50.000.000đồng tiền mặt tại cửa hàng đưa cho bà L (Vì bà L không có tiền mặt) sau đó bà L đã chuyển khoản qua tài khoản Ngân hàng trả lại vào tài khoản cá nhân của ông Hùng 50.000.000đồng. Mục đích bà L đổi lấy tiền mặt để làm gì, đưa cho ai ông không biết.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Con Cuông phát biểu ý kiến:

Về tố tụng: Đây là tranh chấp hợp đồng vay tài sản được quy định tại Điều 26 BLTTDS, Tòa án nhân dân huyện Con Cuông thụ lý giải quyết là đúng thẩm quyền. Trong quá trình giải quyết vụ án của Thẩm phán, Hội đồng xét xử, Thư ký cũng như việc ban hành, tổng đạt các văn bản tố tụng đúng quy định của pháp luật.

Nguyên đơn, bị đơn chấp hành chấp hành pháp luật theo quy định của bộ luật tố tụng dân sự.

Về nội dung: Áp dụng khoản 2 Điều 26; điểm a khoản 1 Điều 35; điểm a khoản 1, Điều 39 Bộ luật Tố tụng dân sự năm 2015; Điều 463 và Điều 466 của Bộ luật dân sự năm 2015 và Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án.

Về đường lối giải quyết vụ án: Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn. Buộc bị đơn bà Vi Thị L trả nợ cho nguyên đơn bà Võ Thị Th số tiền 47.700.000đồng; Buộc bị đơn phải chịu án phí theo quy định của pháp luật.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ án được thẩm tra tại phiên tòa và căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định:

[1] Về tố tụng: Đây là vụ án tranh chấp hợp đồng vay tài sản, nguyên đơn, bị đơn có địa chỉ trên địa bàn huyện Con Cuông nên Tòa án nhân dân huyện Con Cuông thụ lý, giải quyết là đúng thẩm quyền quy định tại khoản 3 Điều 26; khoản 1 Điều 35 và Điều 39 của Bộ luật tố tụng dân sự. Quá trình giải quyết vụ án nguyên đơn, bị đơn có mặt đầy đủ và thực hiện đúng quy định, đảm bảo quyền lợi ích của họ. Người làm chứng vắng mặt, nhưng trước đó họ đã có lời khai tại Tòa án nên căn cứ khoản 2 Điều 229 bộ luật tố tụng dân sự, Hội đồng xét xử vẫn tiếp tục tiến hành giải quyết vụ án.

[2] Về nội dung: Sau khi nghiên cứu vào các tài liệu, chứng cứ do nguyên đơn cung cấp tại hồ sơ, quá trình tranh tụng tại phiên tòa nên có đủ cơ sở để xác định:

Ngày 23/11/2023 bà Võ Thị Th cho bà Vi Thị L đã thoả thuận và thống nhất, bà Vi Thị L vay nợ bà Th 102.700.000đồng buổi làm việc được đại diện Ban quản lý rừng phòng hộ huyện Con Cuông đứng ra làm việc, khi cho vay không tính lãi suất. Trong quá trình cho vay bà L đã thanh toán trả nợ cho bà Th là 55.000.000đồng và đang còn thiếu nợ bà Th 47.700.000đồng. Bà L hẹn ngày 10 tháng 01 năm 2024 sẽ trả đầy đủ cho bà Th nhưng bà L hứa hẹn lần này khát sang lần khác mà vẫn không trả. Như vậy, hợp đồng vay tài sản giữa bà Th và bà L là hợp pháp, bảo đảm đúng quy định của pháp luật. Do vậy, bà Th đã thực hiện nghĩa vụ báo trước theo quy định tại Điều 469 của Bộ luật dân sự và bà L không thực hiện nghĩa vụ trả nợ nên bà Th khởi kiện đòi lại số tiền nói trên là có căn cứ.

Về tổng số tiền 102.700.000đồng bị đơn bà Vi Thị L cho rằng tổng số tiền trên bà L thừa nhận có vay nợ bà Th nhưng đã thanh toán đầy đủ và không nợ nần gì. Tuy

nhiên, bà Th thừa nhận bà L chỉ mới trả được 55.000.000đồng và đang còn thiếu số tiền 47.700.000đồng, bà L không cung cấp được tài liệu, chứng cứ, chứng minh được việc mình trả nợ số tiền 47.700.000đồng cho bà Th.

Người làm chứng bà H khẳng định có trả cho bà Th số tiền 14.200.000đồng nhưng bà không nhớ rõ cụ thể thời gian đã trả cho bà Th. Bà Hoàng khẳng định bà L không trả tiền nợ thay cho bà L.

Từ những nhận định trên, Hội đồng xét xử thấy rằng việc bà Võ Thị Th yêu cầu bà Vi Thị L trả lại số tiền là 47.700.000đồng là có căn cứ, đúng quy định của pháp luật nên được chấp nhận.

[3] Về án phí: Do yêu cầu của bà Võ Thị Th được chấp nhận nên bà Vi Thị L phải chịu án phí dân sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì những lẽ trên

QUYẾT ĐỊNH

Áp dụng khoản 2 Điều 26; điểm a khoản 1 Điều 35; điểm a khoản 1, Điều 39 Bộ luật Tố tụng dân sự; Áp dụng các Điều 463; 466 của Bộ luật dân sự;

Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của bà Võ Thị Th.

Buộc bà Vi Thị L phải thanh toán cho bà Võ Thị Th số tiền là 47.700.000đồng.

Trong trường hợp bản án được thi hành theo điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại điều 6, 7 và 9 Luật thi hành án dân sự. Thời hiệu thi hành án dân sự được thực hiện theo quy định tại điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Án phí: Áp dụng Điều 147 Bộ luật tố tụng dân sự; khoản 2 Điều 26 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án. Buộc bà Vi Thị L phải chịu 2.385.000đồng. Hoàn trả cho bà Võ Thị Th số tiền 1.208.000đồng, bà Th đã nộp theo biên lai số 0000648 tại Chi cục thi hành án dân sự huyện Con Cuông ngày 28/5/2024.

Kể từ ngày Bản án có hiệu lực pháp luật cho đến khi thi hành xong tất cả các khoản tiền, hàng tháng bên phải thi hành án còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền còn phải thi hành án theo mức lãi suất quy định tại khoản 2 Điều 468 Bộ luật dân sự.

Nguyên đơn, bị đơn có mặt có quyền kháng cáo lên Tòa án nhân dân tỉnh Nghệ An trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Nghệ An;
- VKSND tỉnh Nghệ An;

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán - Chủ tọa phiên toà

- VKSND huyện Con Cuông;
- Chi cục THADS huyện Con Cuông;
- Các đương sự;
- Lưu hồ sơ -VP.

Trần Văn Bảo